

Số: 04/QĐ-THPTNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành danh mục hồ sơ năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Căn cứ Luật Lưu trữ;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính Phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Thông tư 09/2011/TT- BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan tổ chức;

Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BNV ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Theo đề nghị của tổ trưởng Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục hồ sơ lưu trữ năm 2022 của trường THPT Nguyễn Trung Trực (đính kèm).

Điều 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện lập hồ sơ công việc theo nhiệm vụ được phân công, nộp lưu vào Lưu trữ cơ quan theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trường THPT Nguyễn Trung Trực căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.



Bùi Thị Kim Tuyền

DANH MỤC HỒ SƠ LƯU TRỮ TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Số, ký hiệu	Tên đề mục và tiêu đề hồ sơ	Bộ phận lập	Nơi lưu trữ	Thời gian lưu trữ
	I. Tài liệu tổng hợp			
1.	Các văn bản gửi đến nhà trường.	Văn thư	Tất cả các tổ chức liên quan	10 năm
2.	Chiến lược, Đề án phát triển nhà trường.	Hội đồng trường	CTHĐT	Vĩnh viễn
3.	Hồ sơ hội nghị tổng kết, sơ kết năm học.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
4.	Kế hoạch, báo cáo công tác hàng năm.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
5.	Kế hoạch, báo cáo công tác hàng quý, 6 tháng, 9 tháng.	Tất cả các tổ chức	Hiệu trưởng	10 năm
6.	Kế hoạch, báo cáo công tác hàng tháng.	Tất cả các tổ chức	Hiệu trưởng	5 năm
7.	Báo cáo công tác đột xuất.	Tất cả các tổ chức	Hiệu trưởng	5 năm
8.	Biên bản các cuộc họp.	TKHĐ	TKHĐ	10 năm
9.	Hồ sơ tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.	Tất cả các tổ chức	Tất cả các tổ chức	Vĩnh viễn
10.	Hồ sơ tổ chức thực hiện chế độ/quy định/hướng dẫn những vấn đề chung của ngành, nhà trường.	Tất cả các tổ chức	Tất cả các tổ chức	Vĩnh viễn
11.	Tài liệu về công tác thông tin, tuyên truyền của nhà trường.	Tất cả các tổ chức	Tất cả các tổ chức	Vĩnh viễn
12.	Hồ sơ công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia.	Ban xây dựng trường chuẩn Quốc gia	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn

13.	Hồ sơ về kiểm định chất lượng giáo dục.	Hội đồng tự đánh giá	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
14.	Hồ sơ thư viện.	Thư viện	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
	II. Tài liệu quy hoạch, kế hoạch, thống kê			
	1. Tài liệu quy hoạch			
15.	Hồ sơ xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; Hồ sơ quản lý, tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình mục tiêu.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
16.	Báo cáo đánh giá thực hiện công tác quy hoạch, các đề án, chương trình mục tiêu thuộc phạm vi quản lý nhà nước.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
17.	Hồ sơ về thành lập, giải thể, sáp nhập nhà trường và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
	2. Tài liệu kế hoạch			
18.	Chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
19.	Hồ sơ xây dựng kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
20.	Hồ sơ chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
	3. Tài liệu thống kê			
21.	Báo cáo thống kê tổng hợp, thống kê chuyên đề.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
	III. Tài liệu tổ chức, nhân sự			
22.	Hồ sơ hướng dẫn về tổ chức, cán bộ.	Văn thư	TCCB	Vĩnh viễn
23.	Kế hoạch, báo cáo công tác tổ chức cán bộ.	TCCB	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
24.	Hồ sơ xây dựng và thực hiện chỉ tiêu biên chế	Ban giám Hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn

25.	Báo cáo thống kê danh sách, số lượng, chất lượng cán bộ, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên.	TCCB, Các tổ	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
26.	Hồ sơ kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.	Tổ chuyên môn	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
27.	Hồ sơ quy hoạch cán bộ.	TCCB	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
28.	Hồ sơ về việc bổ nhiệm, đề bạt, điều động, luân chuyển cán bộ.	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
29.	Hồ sơ kỷ luật cán bộ.	TCCB	Hiệu trưởng	20 năm
30.	Hồ sơ giải quyết chế độ (hưu trí, tử tuất, tai nạn lao động, bảo hiểm xã hội ...).	TCCB	TCCB	70 năm
31.	Hồ sơ gốc cán bộ, công chức, viên chức.	Cán bộ, giáo viên, nhân viên	TCCB	Vĩnh viễn
32.	Kế hoạch, báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	20 năm
33.	Hồ sơ về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	20 năm
34.	Hồ sơ thi thăng hạng cho nhà giáo.	TCCB	TCCB	Vĩnh viễn
	IV. Tài liệu lao động, tiền lương			
35.	Kế hoạch, báo cáo công tác lao động, tiền lương.	Kế toán	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
36.	Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn của viên chức.	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng, kế toán	5 năm sau chấm dứt hợp đồng.
37.	Hợp đồng làm việc có thời hạn và hợp đồng lao động vụ việc.	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng, kế toán	5 năm sau chấm dứt hợp đồng.
38.	Hồ sơ nâng lương của cán bộ, công chức, viên chức.	Kế toán	Kế toán	Vĩnh viễn
	V. Tài liệu tài chính, kế toán			

39.	Kế hoạch, báo cáo công tác tài chính, kế toán.	Kế toán	Kế toán	Vĩnh viễn
40.	Hồ sơ về ngân sách nhà nước.	Kế toán	Kế toán	Vĩnh viễn
41.	Kế hoạch, báo cáo tài chính và quyết toán của nhà trường.	Kế toán	Kế toán	Vĩnh viễn
42.	Báo cáo kiểm kê, đánh giá lại tài sản cố định, thanh toán công nợ.	Kế toán, Ban CSVC	Kế toán	Vĩnh viễn
43.	Hồ sơ, tài liệu về việc chuyển nhượng, bàn giao, thanh lý tài sản cố định.	Kế toán, Ban CSVC	Kế toán	20 năm
44.	Hồ sơ kiểm tra, thanh tra tài chính.	Ban kiểm tra nội bộ	Kế toán	Vĩnh viễn
45.	Sổ sách kế toán.	Kế toán	Kế toán	Vĩnh viễn
46.	Chứng từ kế toán sử dụng trực tiếp để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính.	Kế toán	Kế toán	20 năm
47.	Chứng từ kế toán không sử dụng trực tiếp để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính.	Kế toán	Kế toán	10 năm
48.	Hồ sơ miễn, giảm học phí cho học sinh.	Kế toán	Kế toán	10 năm
49.	Hồ sơ xét cấp kinh phí hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh.	Kế toán	Kế toán	10 năm
	VI. Tài liệu xây dựng cơ bản			
50.	Kế hoạch, báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản.	Ban CSVC	Hiệu trưởng, Kế toán	Vĩnh viễn
51.	Hồ sơ sửa chữa nhỏ các công trình.	Ban CSVC	Kế toán	15 năm
	VII. Tài liệu lựa chọn nhà thầu			
52.	Hồ sơ đấu thầu các công trình xây dựng.	Ban CSVC	Kế toán	Vĩnh viễn
53.	Hồ sơ đấu thầu mua sắm hàng hóa.	Ban CSVC	Kế toán	Vĩnh viễn
	VIII. Tài liệu khoa học công nghệ			
54.	Hồ sơ hội nghị, hội thảo, chuyên đề do nhà trường tổ chức.	Ban Chuyên môn	Ban Chuyên môn	10 năm
55.	Kế hoạch, báo cáo công tác khoa học, công nghệ	Ban Chuyên môn	Hiệu trưởng	20 năm

56.	Hồ sơ hoạt động của Hội đồng khoa học trường.	Ban Chuyên môn	Ban Chuyên môn	20 năm
57.	Đề tài khoa học, Sáng kiến kinh nghiệm được công nhận cấp cơ sở.	Ban Chuyên môn	Ban Chuyên môn	20 năm
	IX. Tài liệu thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo			
58.	Kế hoạch, báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
59.	Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
60.	Hồ sơ thanh tra vụ việc.	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
61.	Hồ sơ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
62.	Tài liệu về hoạt động của tổ chức Thanh tra nhân dân.	Ban Thanh tra nhân dân	Hiệu trưởng	20 năm
63.	Hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học.	Ban kiểm tra nội bộ	Hiệu trưởng	10 năm
	X. Tài liệu thi đua, khen thưởng			
64.	Kế hoạch, báo cáo công tác thi đua, khen thưởng.	TKHĐ	Hiệu trưởng	10 năm
65.	Hồ sơ tổ chức thực hiện các phong trào thi đua.	Tất cả các tổ chức	Tất cả các tổ chức	10 năm
66.	Hồ sơ khen thưởng cho các tập thể, cá nhân.	TKHĐ	TKHĐ	20 năm
67.	Hồ sơ xét tặng danh hiệu nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú.	Hội đồng cơ sở	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
68.	Quyết định công nhận, danh sách giáo viên, cán bộ quản lý đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, cán bộ quản lý giỏi.	TKHĐ	Hiệu trưởng, TKHĐ	Vĩnh viễn

	XI. Tài liệu pháp chế			
69.	Kế hoạch, báo cáo công tác pháp chế.	Ban pháp chế	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
70.	Hồ sơ về việc góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan khác chủ trì.	Ban pháp chế	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
71.	Hồ sơ hội nghị công tác pháp chế, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật.	Ban pháp chế	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
72.	Hồ sơ về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật.	Ban pháp chế	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
	XII. Tài liệu về hành chính, quản trị công sở			
	1. Tài liệu hành chính, văn thư, lưu trữ			
73.	Kế hoạch, báo cáo công tác hành chính, văn thư, lưu trữ.	Văn thư	Hiệu trưởng	20 năm
74.	Hồ sơ thực hiện cải cách hành chính.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	20 năm
75.	Báo cáo thống kê văn thư, lưu trữ và tài liệu lưu trữ.	Văn thư	Hiệu trưởng	20 năm
76.	Sổ đăng ký văn bản đi.	Văn thư	Văn thư	Vĩnh viễn
77.	Sổ đăng ký văn bản đến.	Văn thư	Văn thư	20 năm
78.	Tập lưu văn bản đi.	Văn thư	Văn thư	10 năm
79.	Tập lưu văn bản đến.	Văn thư	Văn thư	10 năm
80.	Hồ sơ về quản lý và sử dụng con dấu.	Văn thư	Văn thư	20 năm
81.	Sổ gọi tên và ghi điểm.	Giáo viên	Văn thư	Vĩnh viễn
82.	Sổ theo dõi cấp phát văn bằng , chứng chỉ.	Văn thư	Văn thư	Vĩnh viễn
83.	Sổ đăng bộ.	Văn thư	Văn thư	Vĩnh viễn
84.	Sổ đầu bài.	Giáo viên	Văn thư	5 năm
85.	Sổ chủ nhiệm.	Giáo viên	Văn thư	5 năm
	2. Tài liệu quản trị công sở			

86.	Hồ sơ hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.	Ban giám hiệu, CTCĐ	Hiệu trưởng, CTCĐ	20 năm
87.	Hồ sơ tổ chức thực hiện nếp sống văn hóa công sở.	Ban giám hiệu, CTCĐ	Hiệu trưởng, CTCĐ	10 năm
88.	Hồ sơ về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ của cơ quan.	Ban CSVC	Ban CSVC	20 năm
89.	Hồ sơ công tác an ninh trật tự, bảo vệ cơ quan, phòng chống cháy, nổ, thiên tai.	Ban CSVC	Ban CSVC	10 năm
90.	Hồ sơ cấp phát đồ dùng, văn phòng phẩm.	Văn phòng	Kế toán	5 năm
91.	Hồ sơ về công tác Y tế học đường.	Nhân viên Y tế	Phòng Y tế	10 năm
92.	Hồ sơ dạy thêm học thêm.	Ban Chuyên môn	Ban Chuyên môn	20 năm
93.	Hồ sơ quản lý, sử dụng thiết bị dạy học môn giáo dục quốc phòng và an ninh.	Tổ TD, GDQPAN	Tổ TD, GDQPAN	Vĩnh viễn
94.	Hồ sơ quản lý, theo dõi, sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học.	Nhân viên thiết bị	Nhân viên thiết bị	20 năm
95.	Hồ sơ của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ.	Ban VSTBPN	Hiệu trưởng	20 năm
96.	Hồ sơ thành lập và hoạt động của hội đồng trường.	Hiệu trưởng	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
97.	Sổ nghị quyết của trường và nghị quyết của hội đồng trường.	TKHĐ	TKHĐ	Vĩnh viễn
98.	Hồ sơ phổ cập giáo dục.	Ban Chuyên môn	Ban Chuyên môn	Vĩnh viễn
99.	Hồ sơ về quản lý thư viện.	Nhân viên Thư viện	Thư viện	20 năm
	XIII. Tài liệu tổ chức Đảng			
100.	Hồ sơ thành lập tổ chức Đảng.	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn

101.	Hồ sơ Đại hội	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn
102.	Các nghị quyết	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn
103.	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn
104.	Hồ sơ tiếp nhận, bàn giao công tác Đảng	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	
105.	Hồ sơ về hoạt động kiểm tra, giám sát	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	20 năm
106.	Hồ sơ đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng, Đảng viên	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	50 năm
107.	Hồ sơ đảng viên	Đảng viên	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn
108.	Hồ sơ về quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, văn bản của cấp trên.	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn
109.	Sổ sách: Đăng ký Đảng viên, Đảng phí, ghi biên bản.	Cấp ủy	Phó Bí thư Chi bộ	Vĩnh viễn
110.	Tài liệu về hoạt động của các đoàn thể trực thuộc	Tất cả các tổ chức	Tất cả các tổ chức	Vĩnh viễn
	XIV. Tài liệu tổ chức Công đoàn			
111.	Hồ sơ thành lập tổ chức Công đoàn	BCH Công đoàn	Chủ tịch Công đoàn	Vĩnh viễn
112.	Hồ sơ Đại hội Công đoàn	BCH Công đoàn	Chủ tịch Công đoàn	Vĩnh viễn
113.	Chương trình, kế hoạch và các báo cáo tình hình hoạt động Công đoàn.	BCH Công đoàn	Chủ tịch Công đoàn	20 năm
114.	Hồ sơ Hội nghị Công đoàn hàng năm	BCH Công đoàn	Chủ tịch Công đoàn	20 năm
115.	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.	BCH Công đoàn	Chủ tịch Công đoàn	10 năm

116.	Sổ sách: Danh sách Công đoàn viên, Tài chính Công đoàn, ghi biên bản, hồ sơ sách khen thưởng.	BCH Công đoàn	Chủ tịch Công đoàn	20 năm
XV. Tài liệu tổ chức Đoàn thanh niên				
117.	Hồ sơ thành lập tổ chức Đoàn thanh niên	BTV Đoàn trường	Bí thư Đoàn trường	Vĩnh viễn
118.	Hồ sơ Đại hội Đoàn trường	BTV Đoàn trường	Bí thư Đoàn trường	Vĩnh viễn
119.	Chương trình, kế hoạch và các báo cáo tình hình hoạt động công tác Đoàn:	BTV Đoàn trường	Bí thư Đoàn trường	10 năm
120.	Hồ sơ Hội nghị hàng tháng	BTV Đoàn trường	Bí thư Đoàn trường	10 năm
121.	Hồ sơ thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.	BTV Đoàn trường	Bí thư Đoàn trường	10 năm
122.	Hồ sơ Đoàn viên	Đoàn viên	Bí thư Đoàn trường	20 năm
123.	Sổ sách: Sổ quản lý đoàn viên, Hồ sơ tài chính Đoàn trường, ghi biên bản, hồ sơ khen thưởng.	BTV Đoàn trường	Bí thư Đoàn trường	20 năm
XVI. Tài liệu Hội Khuyến học				
124.	Hồ sơ thành lập tổ chức Hội Khuyến học	BCH Hội Khuyến học	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	Vĩnh viễn
125.	Hồ sơ Hội nghị Hội khuyến học	BCH Hội Khuyến học	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	Vĩnh viễn
126.	Chương trình, kế hoạch và các báo cáo tình hình hoạt động Hội Khuyến học	BCH Hội Khuyến học	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	20 năm
127.	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.	BCH Hội Khuyến học	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	20 năm



128.	Hồ sơ xét cấp học bổng cho học sinh.	BCH Hội Khuyến học	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	20 năm
129.	Sổ sách: Danh sách BCH Hội, Tài chính Hội, ghi biên bản, hồ sơ sách khen thưởng.	BCH Hội Khuyến học	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	20 năm
	XVII. Tài liệu các tổ chuyên môn, tổ văn phòng			
130.	Hồ sơ thành lập Tổ	Ban giám hiệu, Tổ trưởng	Tổ trưởng	Vĩnh viễn
131.	Hồ sơ tổ, nhóm	Tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng	Tổ trưởng	20 năm
132.	Phê duyệt chương trình, kế hoạch giảng dạy.	Ban giám hiệu, Tổ trưởng	Tổ trưởng	20 năm
133.	Chương trình, kế hoạch và các báo cáo trong hoạt động của Tổ.	Tổ trưởng	Tổ trưởng	10 năm
134.	Hồ sơ cá nhân của giáo viên, nhân viên.	Giáo viên, nhân viên	Giáo viên, nhân viên	Vĩnh viễn
135.	Sổ báo giảng.	Giáo viên	Văn phòng tổ	10 năm
	XIII. Tài liệu các kỳ thi.			
136.	Hồ sơ tuyển sinh	Ban giám hiệu	Văn thư	Vĩnh viễn
137.	Hồ sơ thi học sinh giỏi	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	Vĩnh viễn
138.	Hồ sơ thi và công nhận tốt nghiệp	Ban giám hiệu	Văn thư	Vĩnh viễn
139.	Hồ sơ thi, cấp chứng chỉ nghề phổ thông	Ban giám hiệu	Văn thư	Vĩnh viễn
140.	Hồ sơ cuộc thi Khoa học kỹ thuật	Ban giám hiệu	Ban chuyên môn	Vĩnh viễn

141.	Hồ sơ các kỳ thi tập trung trong nhà trường	Ban chuyên môn	Ban chuyên môn	20 năm
142.	Bài thi của thí sinh	Ban chuyên môn	Ban chuyên môn	10 năm
XIX. Tài liệu về công tác học sinh				
143.	Báo cáo đánh giá, tổng hợp tình hình đạo đức, lối sống của học sinh theo từng thời kỳ và năm học.	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	20 năm
144.	Hồ sơ khen thưởng và công nhận các danh hiệu đối với học sinh	TKHĐ	TKHĐ	Vĩnh viễn
145.	Hồ sơ kỷ luật học sinh	Hội đồng kỷ luật học sinh	Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác ANAT	20 năm
146.	Hồ sơ tổ chức, theo dõi các hoạt động liên quan đến hình thành đạo đức, lối sống trong học sinh.	Giáo viên chủ nhiệm, Tổ trực, Đoàn trường, Ban ANAT	Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác ANAT	20 năm
147.	Hồ sơ theo dõi, xử lý các vấn đề về an ninh, chính trị liên quan đến học sinh.	Giáo viên chủ nhiệm, Tổ trực, Đoàn trường, Ban ANAT	Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác ANAT	20 năm
148.	Hồ sơ tổ chức tuần sinh hoạt công dân - học sinh đầu khóa, đầu năm, cuối khóa học	Giáo viên chủ nhiệm, Đoàn trường, Ban ANAT	Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác ANAT	20 năm
149.	Hồ sơ tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm cho học sinh.	Ban giám hiệu, Đoàn trường	Phó Hiệu trưởng Chuyên môn	10 năm
150.	Học bạ học sinh, các văn bằng, giấy chứng nhận.	Giáo viên	Văn thư	Vĩnh viễn



151.	Hồ sơ chuyển trường.	Hiệu trưởng	Văn thư	Vĩnh viễn
152.	Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến.	Văn thư	Văn thư	10 năm
153.	Hồ sơ xin học lại.	Hiệu trưởng	Văn thư	20 năm
154.	Hồ sơ Hội khỏe Phù Đổng, các giải thi đấu thể dục thể thao, văn nghệ trong học sinh.	Ban chuyên môn, Đoàn trường	Hiệu trưởng	20 năm
155.	Hồ sơ hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh cho học sinh	Ban chuyên môn	Hiệu trưởng	20 năm



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Kim Tuyền